

**DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG**  
**LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES**

**1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved**

**Sending Organization:**

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

**2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising**

**Organization:**

Tên/Name: KANSAI KIGYO KANRI KYOUDOU KUMIAI /関西企業管理協同組合

Số giấy phép/License No.: 許 1708001717

Tên người đại diện/Name of Representative: KEIKO UMEMOTO /梅本 圭子

Địa chỉ/Address: Osaka-fu, Osaka-shi, Chuo-ku, Minamisenba 2-3-6

/大阪府大阪市中心区南船場2-3-6

Điện thoại/Tel: (+81 ) 6-6263-0232

**3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing**

**Organization:**

Tên/Name: KABUSHIKIGAISHA H&M KOGYO /株式会社H&M工業

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: ICHIMURA AKIRA /市村暁娜

Địa chỉ/Address: Nagano-ken, Kamiina-gun, Iijima-cho, Tagiri 1726

/長野県上伊那郡飯島町田切 1726

Điện thoại/Tel: (+81) 90-5536-3390

**4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee**

**Candidates:**

| STT<br>No. | Họ và tên/<br>Name | Ngày sinh/<br>Date of<br>birth | Giới tính/<br>Gender | Số Hộ<br>chiếu/<br>Passport<br>No. | Ngành nghề/<br>Occupation | Thời gian dự<br>kiến xuất<br>cảnh/Estimated<br>departure date |
|------------|--------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 1          | HA XUAN<br>ANH     | 18/12/1991                     | Nam/<br>Male         |                                    | Iron work                 | 01/09/2025                                                    |
| 2          | NGUYEN<br>DUC HAU  | 05/04/1993                     | Nam/<br>Male         |                                    | Iron work                 | 01/09/2025                                                    |

Ngày/Date 24 tháng/month 04 năm/year 2025

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas  
Labour – Dolab.